

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 212/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1973 - Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã Đ, huyện D, tỉnh Long An. Tạm trú: Khu phố 3, thị trấn T, huyện D, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Tô Văn T - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: Ấp 6, xã Đ, huyện D, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1973 - Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã Đ, huyện D, tỉnh Long An. Tạm trú: Khu phố 3, thị trấn T, huyện D, tỉnh Long An và ông Tô Văn T - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: Ấp 6, xã Đ, huyện D, tỉnh Long An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Q và ông Tô Văn T thuận tình ly hôn.
- Về nuôi con chung: Không có con chung.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Q và ông Tô Văn T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (biên lai thu số 0008105 ngày 10/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ). Bà Q tự nguyện nộp thay phần án phí của ông T. Sau khi khấu trừ tiền án phí của bà Q và ông T, trả lại cho bà Q 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ (*để biết*);
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Văn Triển